

VỀ NHÂN VẬT NGUYỄN NGỌC LAN



Giáo sư Nguyễn Ngọc Lan (cựu linh mục) qua đời ngày 26 tháng 02, 2007 tại Sài Gòn. Cái chết của ông làm nổ ra cuộc tranh luận về hành trạng cuộc đời ông: Con đường ông đi đúng hay sai?

Talawas.org ngày 11.6.2007 đăng bài của Quỳnh Thi nhan đề 'Đôi Điều Về Bài Viết 'Lễ Đương Nhiên' Của Kiều Phong'. Trong bài này, tác giả Quỳnh Thi nhiệt tình bênh vực cố Giáo sư Nguyễn Ngọc Lan. Trong cuộc đời nếu có thể tử tế với ai đó là một điều đáng quý. Song nhiệt tình bênh vực chưa đủ, còn phải bênh cho chính xác nữa mới có sức thuyết phục. Không biết vào thời chiến tranh VN, tác giả Quỳnh Thi ở đâu, chính kiến ra sao mà lập luận trong bài viết lại khiến cho bất cứ độc giả nào, đứng về phía quốc gia chống lại cuộc xâm lược Miền Nam của CSBV, cũng cảm thấy có những điểm cần phải nói lại.

Quỳnh Thi kết cho ông Sức Mấy (Đình Từ Thức) và Kiều Phong là mạ lị, vu khống, xỉ nhục một người đấu tranh cho đất nước vừa từ trần (tức Nguyễn Ngọc Lan) vì đã cho rằng Nguyễn Ngọc Lan 'đâm sau lưng chiến sĩ'. Lập luận của Quỳnh Thi như sau: 'NNL chống chiến tranh vô nghĩa, cốt nhục tương tàn và chống chính quyền đầy bất công, tham nhũng. Và những việc làm ấy của NNL được luật pháp bảo vệ vì ông sống trong một nước theo pháp trị, công nhận quyền lập đảng đối lập, quyền tự do báo chí. Do đó không thể nói NNL hoạt động 'bí mật, lén lút' hay là 'đâm sau lưng, đâm trộm, đâm lén, kẻ thù giấu tên, giấu mặt, tránh sự lộ diện của mình'.

Phần đầu lời phát biểu trên đây của Quỳnh Thi liên quan tới việc xác định chính nghĩa của cuộc chiến Quốc - Cộng. Đây là một đề tài quan trọng và to lớn đã được nhiều tác giả trong và ngoài nước đề cập. Tuy hành trạng của Gs. Nguyễn Ngọc Lan mới là chủ đích của bài viết, nhưng khi đưa ra một số nhận xét về tạp chí *Đối Diện* (Nguyễn Ngọc Lan là chủ bút) dưới đây, chúng tôi cũng sẽ nêu lên vài ý có liên quan tới chính nghĩa của cuộc chiến Quốc - Cộng, để chỉ ra chủ trương, đường lối sai lầm và tai hại của tờ tạp chí này.

Về phần sau lời phát biểu bênh vực Gs. Nguyễn Ngọc Lan của Quỳnh Thi, xin khẳng định ngay: Nguyễn Ngọc Lan chẳng những là kẻ 'đâm sau lưng, đâm

trộm, đâm lén' bằng những việc làm lén lút mà còn là kẻ đâm thẳng vào mặt các chiến sĩ và toàn dân miền Nam yêu tự do bằng các hoạt động công khai để tiếp tay cho Cộng Sản chống lại VNCH của ông.

Hiến Pháp Việt Nam Cộng Hòa 1967 công nhận các quyền tự do căn bản, nhưng Điều 4 Hiến Pháp không chấp nhận Cộng Sản: ĐIỀU 4

- 1- Việt Nam Cộng Hòa chống lại chủ nghĩa cộng sản dưới mọi hình thức
- 2- Mọi hành vi nhằm mục đích tuyên truyền hay thực hiện chủ nghĩa cộng sản đều bị cấm chỉ.

Do đó, những công dân nào hoạt động có lợi cho CS là phạm pháp và hoạt động làm lợi cho CS của họ cũng bị ngăn cấm. Nguyễn Ngọc Lan dùng những quyền tự do căn bản hiến định để công khai và hiên ngang chống chính quyền VNCH. Ông hung hăng đến nỗi đã vượt quá mức giới hạn của một người đối lập, tới chỗ ngả sang cộng tác trực tiếp với Cộng Sản.

Hoạt động công khai bằng báo chí

Ngay khi còn ở bên Pháp, Nguyễn Ngọc Lan đã bắt đầu viết lách chống chính phủ của Tổng thống Ngô Đình Diệm về việc ông cho là chính phủ đã đàn áp Phật giáo bằng bài báo nhan đề 'Phật tử, người anh em của tôi, Bouddhiste, mon prochain' (đăng trên báo Témoignage Chrétien, 29.8.1963).

1. Từ 1964 tới 1968: Nguyễn Ngọc Lan cộng tác với các báo có khuynh hướng cấp tiến: *Hành Trình, Đất Nước*.
2. Từ 1970 tới 1971: Viết cho *Tin Sáng* có xu hướng khuynh tả (những bài này sau được gom thành sách *Cho Cây Rừng Còn Xanh Lá*, gồm 50 bài). Tất cả các bài viết của Nguyễn Ngọc Lan cho thấy ông là một trí thức đầy ảo tưởng. 'Giá trị' của những bài viết của các trí thức loại này sẽ đưa tới hậu quả đúng như Gs. Nguyễn Văn Trung đã nhận xét: 'Tham gia Cách mạng là tham gia vào một quá trình tự tiêu diệt sau này' (Tạp chí *Văn Học* (HK) Số 174 tháng 10. 2000).
3. Đặc biệt là Nguyễn Ngọc Lan cùng với Lm. Chân Tín cho ra tạp chí *Đối Diện* (1970), quy tụ những cây bút với các bài viết thiên Cộng rõ rệt: *Bài Học Cách Mạng Của Lenin* (*Đối Diện*, 12.1970); *Diễn Tiến Cuộc Xây Dựng và Phát Triển Chính Sách Thực Dân Mới Của Mỹ Tại Việt Nam* (*Đối Diện*, 8.1971); *Khái Niệm Về Chủ Nghĩa Thực Dân Mới* (*Đối Diện*, 6.1972); *Diễn Tiến và Ý Nghĩa Của Cách Mạng Tháng Tám* (*Đối Diện*, 8.1972); *Miền Bắc Có Gì Lạ* (*Đối Diện*, 2.1974)...

Chưa nói đến những tác giả khác đã cộng tác với *Đối Diện*, chỉ kể ra vài cây viết chủ chốt:

* Chủ nhiệm *Đối Diện* là Lm. Chân Tín được CS gài vào chức Phó chủ tịch của cái gọi là Ủy Ban Vận Động Cải Thiện Chế Độ Lao Tù Miền Nam Việt Nam. Sau 30.4.75, Lm. Chân Tín ra tranh cử Quốc hội, bị Lm. Huỳnh Công Minh đánh bại, thành ra mờ nhạt dần đến chỗ trở lại chống CS (dĩ nhiên còn có thêm một số những nguyên do khác nữa). Trong tạp chí *Văn Học* số 124, trang 67, Gs. Nguyễn Văn Trung nhận xét về Lm. Chân Tín: 'Linh mục Chân Tín khi làm chủ nhiệm báo *Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp* chống Cộng rõ rệt, nhưng khi làm tạp chí *Đối Diện* thay đổi lòng chuyển sang CHỐNG CHỐNG CỘNG

...Bây giờ linh mục lại chống Cộng'!

* Chủ bút *Đối Diện* là Nguyễn Ngọc Lan. Lm. Chân Tín và Gs. Nguyễn Ngọc Lan như hình với bóng, luôn sát cánh nhau. Học giả Cao Thế Dung ghi nhận: 'Năm 1975, ông Nguyễn Ngọc Lan viết và công khai tuyên bố: 'Chế độ CS ở Bắc Việt là chế độ không còn mỗi mọt'. (Cao Thế Dung. *Công Giáo Việt Nam Trong Dòng Sinh Mệnh Dân Tộc*. Dân Chúa xuất bản, 1988. Trang 240).

* Cũng trên *Đối Diện*, Lm. Trương Bá Cần viết bài '25 Năm Xây Dựng Xã Hội Chủ Nghĩa Ở Miền Bắc', đăng 3 kì vào năm 1971, để ca ngợi CSVN. Vì bài này mà tạp chí *Đối Diện* bị truy tố, khiến cho tự nhiên tạp chí vô danh này được nhiều người biết tới. Sau 1975, Lm. Trương Bá Cần nằm tờ *Công Giáo Và Dân Tộc*. Tờ này do một linh mục thiên Cộng khác ở Pháp tên là Nguyễn Đình Thi chuyển về VN cho nhóm Trương Bá Cần. Trên tờ *Công Giáo và Dân Tộc*, Lm. Trương Bá Cần đã khoe khoang thành tích cực cung tận tụy 'với Bác với Đảng' như sau: ' Năm 1972, trong khí thế vô cùng phấn khởi của cuộc tiến quân anh dũng sau Trị Thiên, Tây Nguyên, Bình Long, Phước Long đang đem cuộc chiến tới hồi kết thúc, anh Phan Khắc Từ nhất định tổ chức lễ giỗ Bác một cách rộng rãi hơn mọi lần...Với ý định như vậy, chúng tôi họp nhau để làm giỗ Bác, chung quanh một bàn tiệc Thánh...Ý định của Thiên Chúa quả đã bắt đầu được thực hiện trên đất nước Việt Nam, nhờ công lao của Hồ Chủ tịch. Nếu Hồ chủ tịch muốn vào nước Trời, Người sẽ vào trước ai hết'. (*Công Giáo Và Dân Tộc* số 8, tháng 9.1975 và số 44 tháng 5. 1976. Cao Thế Dung trích dẫn. Sđd.).

Vài nhận xét về báo *Đối Diện*:

Nói chung, tất cả những tội gì báo *Đối Diện* nêu ra để tố cáo chính quyền VNCH (tội ác gây chiến tranh, tội ác trong chiến tranh, làm tay sai cho đế quốc Mỹ, không bảo vệ được độc lập và toàn vẹn lãnh thổ, không đem lại cơm no áo ấm cho đồng bào, đàn áp bắt bớ, tham nhũng, bầu cử gian lận, vi phạm tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do hội họp, tự do tôn giáo, tự do đi lại ...) thì CSBV còn vi phạm trầm trọng gấp trăm lần, nhưng *Đối Diện* lờ đi, không bao giờ nói tới. *Đối Diện* chỉ một chiều bôi lọ, vu cáo chính quyền VNCH với mục đích làm mất uy tín của chính quyền đối với dư luận trong và ngoài nước, đồng thời xúi giục người dân chống chính quyền VNCH.

Đành rằng chính quyền miền Nam còn những khiếm khuyết nhất định, xã hội miền Nam chưa phải là toàn bích, nhưng nếu đem so sánh với chính quyền độc tài đảng trị miền Bắc và chế độ Cộng sản vừa không tương vừa đối trá, tàn ác đã kềm kẹp toàn dân miền Bắc trong đói khổ cùng cực suốt mấy chục năm, thì người dân sẽ lựa chọn bên nào? Giữa hai sự khốn khó, đương nhiên người ta sẽ chọn sự ít khốn khó hơn.

Nếu là một người có nhận xét khách quan và công bằng, chắc chắn phải thấy rõ CS Hà Nội không đem lại cho dân cho nước nhiều độc lập, nhiều tự do, nhiều hạnh phúc hơn VNCH. Sau 30/4/1975, có biết bao nhiêu người từ miền Bắc vào Nam đã có dịp so sánh thực trạng quá chênh lệch về mọi phương

diện trong đời sống giữa hai miền đất nước. Thực trạng quá nghèo khổ và mất đủ mọi thứ tự do của dân chúng miền Bắc, đã vạch trần bài viết '25 Năm Xây Dựng XHCH ở Miền Bắc' của Lm. Trương Bá Cần trên báo Đối Diện chỉ là một lời nói dối, một trò lừa đảo, một mảnh khoé tuyên truyền.

Nhìn ra thế giới bên ngoài, ngày nay nhân loại được chứng kiến và có đủ yếu tố để so sánh giữa thực trạng lầm than khốn khổ của dân chúng Bắc Hàn với cuộc sống phát triển thịnh vượng vượt bậc của người dân Nam Hàn. Thế giới cũng biết khi nước Đức thống nhất trở lại, Tây Đức tự do đã phải bỏ ra hàng trăm tỉ Đô la để vực dậy nền kinh tế của Đông Đức Cộng sản.

Dân tộc Việt Nam vốn có truyền thống chống ngoại xâm. Để khích động lòng yêu nước của dân chúng và giành lấy chính nghĩa, đảng Cộng sản rêu rao khẩu hiệu 'Chống Mĩ cứu nước' và tìm mọi cách tuyên truyền rằng họ phát động cuộc chiến là để bảo vệ độc lập cho nước nhà. Nhưng những gì đã diễn ra sau cuộc chiến (dâng đất, dâng biển cho Tàu; cho Tàu thuê dài hạn rừng đầu nguồn; cho Tàu khai thác bauxit miền cao nguyên chiến lược; làm ngư để Tàu xâm lăng và chèn ép nền kinh tế nước ta...), chứng tỏ tất cả chỉ là một trò bịp bợm khổng lồ. Rốt cuộc, sau khi người dân VN đã phải hi sinh quá to lớn, xương chắt thành núi, máu chảy thành sông, thì đất nước tuy được thống nhất, nhưng không được độc lập thật sự, không bảo toàn được lãnh thổ, không hề 'sạch bóng quân thù'! Đúng như ông Ngô Đình Nhu đã cảnh báo về tai họa này trước đây cả nửa thế kỉ: 'Giả sử mà Nam Việt bị Bắc Việt thôn tính, thì sự Trung Cộng thôn tính Việt Nam chỉ là một vấn đề thời gian' (Tùng Phong. Chính Đề Việt Nam. Sài Gòn - Việt Nam. Trang 212).

Các hoạt động công khai khác

Ngoài những hoạt động báo chí, Nguyễn Ngọc Lan còn hăng say tham gia vào các cuộc biểu tình chống chính phủ. Ông từng ném lựu đạn cay, dùi cui và từng bị đá trúng 'dinh độc lập'! Nguyễn Ngọc Lan cũng tích cực ủng hộ trùm sinh viên tranh đấu Huỳnh Tấn Mẫm và cùng các thành phần tranh đấu 'dàn chào' gây áp lực tại các phiên tòa xét xử bọn sinh viên VC. Ông luôn khoác áo nhà tu, coi như một thứ bùa hộ mạng, mỗi khi đi tranh đấu với các linh mục Phan Khắc Từ, Huỳnh Công Minh, Trần Thế Luân...; với Ni sư Huỳnh Liên của Phong trào Phụ Nữ Đòi Quyền Sống...; hoặc nhập bọn cùng các kí giả để đi 'ăn mày' (Trong đó, có nhiều kí giả là Việt Cộng hoặc thân Cộng như: Nguyễn Kiên Giang, Tô Nguyệt Đình, Nam Đình, Thiều Sơn, Trần Tấn Quốc, Lm.Thanh Lăng, Huỳnh Thành Vỵ...).

Nguyễn Ngọc Lan hoạt động lén lút

Trở lên, đã thấy Nguyễn Ngọc Lan lợi dụng những quyền tự do dân chủ do Hiến Pháp quy định để chống phá chính quyền miền Nam một cách công khai. Chưa đủ, Nguyễn Ngọc Lan còn tham gia các 'hoạt động bí mật, lén lút', và làm 'kẻ thù giấu tên, giấu mặt...tránh sự lộ diện của mình'.

* Sau khi Báo Đối Diện bị truy tố và bị đóng cửa, Nguyễn Ngọc Lan và Lm.Chân Tín in báo trên Thủ Đức, nhưng phịa ra là in tại Canada! In xong, họ nhờ một nữ tu già người Tây Ban Nha dùng xe Deux Cheveaux chở báo về Sài Gòn. Hành động này cũng là một hành động 'lén lút' để 'tránh sự lộ diện',

không phải là hành động của một nhà đối lập công khai hợp pháp.

* Đêm 30.4.1966, đi trên đường phố Đà Lạt cùng với tên đồ tể Nguyễn Đắc Xuân, nhạc sĩ Trịnh Công Sơn, Trần Trọng Thức, 'chị' Sâm, ca sĩ Khánh Ly, Gs. Nguyễn Ngọc Lan đã nói: 'Bây giờ không còn con đường nào khác là con đường của Mặt trận Giải phóng'(Nguyễn Đắc Xuân. Thư gửi họa sĩ Trịnh Cung. Huế, chớm Hè 2009. Damau.org).

* Như vậy, muộn nhất là từ 1966, Gs. Nguyễn Ngọc Lan đã chọn đứng hẳn về phía Mặt trận Giải phóng, viết lách và hành động dưới sự chỉ đạo từ mật khu. Núp dưới chiếc áo nhà tu, Nguyễn Ngọc Lan đã lập được nhiều công trạng, cho nên Bí thư Trung ương Cục Phạm Hùng chỉ thị phải bảo vệ Nguyễn Ngọc Lan. Cán bộ điều khiển của Nguyễn Ngọc Lan là Tạ Bá Tòng. Đương nhiên là họ phải bí mật liên lạc với nhau. Về điểm này, Trần Bạch Đằng xác nhận như sau: 'Tôi nhớ, ở chiến khu, Bí thư T.Ư Cục – anh Phạm Hùng có lần bảo tôi chú ý bảo vệ Nguyễn Ngọc Lan, nghe đâu ông đi lại bằng một chiếc xe gắn máy cũ kỹ, rất dễ bị ám hại. Tôi truyền đạt ý trên cho anh Tạ Bá Tòng, người trực tiếp liên hệ với Nguyễn Ngọc Lan'(Trần Bạch Đằng. Tiễn biệt anh, anh Nguyễn Ngọc Lan. vietbao.vn).

* Sau đợt Tổng tấn công vào Thủ đô Sài Gòn Tết Mậu Thân 1968, Nguyễn Ngọc Lan đã bí mật ra 'bưng' để ra mắt và nhận lệnh của Trần Bạch Đằng. Việc này lại càng phải bí mật hơn nữa. Trong hồi kí Cuộc Đời Và Ký ức, trang 186, thuật lại cuộc tháo chạy khỏi Thủ đô Sài Gòn của Cộng quân sau khi bị Quân lực VNCH đánh cho chạy té khói, Trần Bạch Đằng cho biết: 'Chúng tôi ngụ tại Tân Túc hai hôm và sau đó chuyển sang Nam Bến Lức, xã Bình Chánh. Tại đây, tôi gặp linh mục Nguyễn Ngọc Lan, giáo sư Châu Tâm Luân, Cao Hoài Hà, nhà văn Thiều Sơn, các giáo sư Nguyễn Văn Chì, Lê Văn Chí...'.
'

* Khi Nguyễn Ngọc Lan qua đời, tác giả Lữ Phương (sinh viên tranh đấu hồi 1966,67,68) trong bài Tưởng Nhớ Một Người Anh Em. (Diendan.org) cũng xác nhận: 'Đúng vào những ngày hôm đó, bằng một đầu mối khác, tôi cũng đã vào bưng như anh(tức Nguyễn Ngọc Lan), đúng cái nơi mà anh đã vào và cũng đã phải đi "chém vè" thực mạng dưới bom pháo dữ dội trong trận càn mà anh đã gặp. Sau đó cùng một số anh em khác (có Châu Tâm Luân, Thiều Sơn...) anh trở về Sài Gòn, còn tôi thì ở lại, đội bom, nằm hầm bí mật mấy tháng, suýt chết mấy lần mới được chuyển lên R rồi ở lại đó mãi cho đến khi chiến tranh chấm dứt. Cũng như anh, lúc đó tôi cũng đồng ý ra bưng gặp những người cộng sản để tìm hoà bình cho đất nước (tôi được cấu tạo như thành viên của một tổ chức có cái tên lòng thòng là "Liên minh các Lực lượng Dân tộc, Dân chủ và Hoà bình Việt Nam, khu Sài Gòn Chợ Lớn, Gia Định")', tưởng hoà bình đã đến trong tầm tay, nhưng rồi đã phải đợi chờ đến 7 năm sau mới có được nhưng với một nội dung ngoài sự hình dung của anh và tôi vào những ngày Mậu Thân năm ấy'.

* Về việc làm sao mới có thể 'đi khu' hay 'đi bưng', các đương sự phải tuân thủ từng bước một cách hết sức nghiêm ngặt. Trường hợp Nguyễn Ngọc Lan

và đồng bọn chạy theo 'Cách mạng' quá vội vàng cho nên có thể đã đốt đi một số giai đoạn. Trường hợp bình thường, để vào được tới 'khu', đối tượng phải tiếp xúc ít nhất từ 2 giao liên trở lên, phải áp dụng nguy thức, nguy trang, nguy danh, bí danh, bí số, mật khẩu, đường đi thay đổi bất ngờ để chống theo dõi. Thậm chí vào tới khu, các đối tượng đều phải bịt mắt để tránh lộ diện, họ chỉ có thể đoán ra nhau nhờ nghe giọng nói trong các buổi lên lớp....

Sinh viên học sinh đi 'khu' như vậy thì Nguyễn Ngọc Lan đi 'khu' chắc chắn cũng phải theo một số những bước nghiêm ngặt ấy. Nghĩa là phải 'giấu mặt, giấu tên, tránh sự lộ diện'. Tức là không thể gọi được là hành động công khai của một người hoạt động đối lập thuần túy. Một sinh viên học sinh được chấm định đi 'khu' để học tập, đại khái phải qua từng bước như sau: Được đánh giá là 'hạt nhân quần chúng tốt' tùy theo thành phần gia đình và tư tưởng cá nhân có 'tiền bộ' không, rồi tiến lên được kết nạp làm hội viên Hội Liên Hiệp Học Sinh Sinh Viên Giải Phóng, lên nấc nữa là đoàn viên Đoàn Thanh Niên CS (hay Thành Đoàn), mức cuối cùng là trở thành đối tượng kết nạp tạm thời vào Đảng và sau chót mới là đảng viên thực thụ. Mỗi đối tượng đều phải kinh qua thử thách và lập được những thành tích cụ thể trước khi được nâng lên một cấp.

* Nguyễn Ngọc Lan là nhân vật nổi, có nhiều thành tích, cho nên trong 'khu'(hay 'bưng') đánh giá ông rất cao. Nguyễn Ngọc Lan đã vào 'khu' gặp Trần Bạch Đằng, nhưng may sao, ông chưa gia nhập đảng, nếu không, chắc chắn đâu phải chỉ có 'Nhóm 4 anh em chúng tôi Minh-Cần-Từ-Bích' (tức Huỳnh Công Minh, Trương Bá Cần, Phan Khắc Từ, Vương Đình Bích) mà có tới 'nhóm 5 anh em chúng tôi'('Tôi đã thành khẩn nói với hai anh Từ và Cần, là vấn đề thật của tổ chức chúng ta, không phải là Nhóm Nghiên Cứu (thần học), mà là nhóm 4 anh em chúng tôi Minh-Cần-Từ-Bích đã được Lãnh đạo gầy dựng và giao nhiệm vụ điều động Phong trào Công giáo yêu nước tại thành phố này' (Trích thư riêng của Lm. Vương Đình Bích gửi cho Lãnh đạo Dân vận, Mặt trận và Ban Tôn giáo Tp. HCM ngày 25.12.1997. Tin Nhà số 32.Trang 18).

Qua phần trình bày trên đây, thiển nghĩ đã tạm đủ cho thấy nhiệt tình bên vực Nguyễn Ngọc Lan của Quỳnh Thi chỉ có thể thuyết phục được những độc giả trẻ tuổi hoặc là những độc giả sống ở ngoài Bắc trước 1975, chứ không thể thuyết phục được những độc giả ở miền Nam có chút quan tâm tới thời sự.

Đang khi quân đội VNCH nói riêng, và cả Miền Nam nói chung, hi sinh xương máu chiến đấu chống lại cuộc xâm lăng của CSBV, để bảo vệ cho người dân miền Nam, trong đó có Nguyễn Ngọc Lan và đồng bọn, được hưởng những quyền tự do căn bản, thì Nguyễn Ngọc Lan lại lợi dụng những quyền tự do Hiến định này để vừa hoạt động chống phá công khai, vừa hoạt động lén lút bí mật, tiếp tay cho cho CSBV thôn tính miền Nam tự do. Như thế, không phải là vừa đâm thẳng vào mặt, vừa 'đâm lén sau lưng chiến sĩ' thì là gì?

Nhân dị, xét cũng cần phải nói rõ luôn vài điểm khác nữa trong bài viết của tác giả Quỳnh Thi:

1. Nguyễn Ngọc Lan là nhà văn 'cự phách'? Thiển nghĩ, có thể gọi Nguyễn Ngọc Lan là nhà văn, nhưng gọi ông là nhà báo có lẽ chính xác hơn. Nguyễn

Ngọc Lan là nhà báo có tài viết bút chiến về những đề tài nóng bỏng chứ ông không có sách vở bàn sâu rộng về vấn đề nào. Vài cuốn sách của ông: Đường Hay Pháo Đài (1969), Cho Cây Rừng Còn Xanh Lá 1971), Nước Ta Còn Đố (1973), Chủ Nhật Hồng Giữa Mùa Tím (1997) là tập hợp những bút kí ngắn, những bài luận chiến hoặc là phê bình có giọng sâu cay. Ngay cả 3 tập Hồi Ký Nguyễn Ngọc Lan (1989-1990) sau này cũng giống như vậy.

2. 'Bao nhiêu ngàn, bao nhiêu vạn học trò của ông...'? Gs. Nguyễn Ngọc Lan là 'cha giáo' của một nhóm nhỏ tu sinh Dòng Chúa Cứu Thế, và một đạo là giáo sư thỉnh giảng Triết học ở Đại học Huế. Sinh viên theo môn Triết bao giờ cũng rất ít; hơn nữa, đại học Huế tọa lạc tại một thành phố tương đối nhỏ. Cựu sinh viên Tuấn Nguyễn viết về lớp Triết của Gs. Nguyễn Ngọc Lan ở đại học Huế trong bài Nhớ Cha Nguyễn Ngọc Lan như sau: 'Lớp học chứng chỉ Luận lý và siêu hình học đầu chỉ vồn vện có 6, 7 người, và khi nào cũng đông đủ' (Dactrung.net). Như vậy thử hỏi lấy đâu ra mà có 'bao nhiêu ngàn, bao nhiêu vạn học trò của ông phải xếp bút nghiên...'?

3. Quỳnh Thi cho rằng Nguyễn Ngọc Lan đã phê phán ngay cả Giáo Hội, nhưng không vì thế mà sự nể trọng của các giám mục đối với ông bị giảm sút, vì ông đã dám nói sự thật theo đúng Tin Mừng!
Tác giả Quỳnh Thi có quá lời chăng, có khẳng định điều mình không mấy thẩm quyền chăng? Làm gì có chuyện các giám mục phải 'nể trọng' Nguyễn Ngọc Lan. Lúc đó, có thật là Nguyễn Ngọc Lan đã 'dám nói sự thật' không? Và thế nào là 'nói sự thật theo đúng Tin Mừng'? Nói 'sự thật theo đúng Tin Mừng' đã khó, sống đúng Tin Mừng còn khó hơn? Nói mà không làm có khi lại là giả hình, là lạm dụng tôn giáo để tranh đấu hoặc mưu đồ chính trị đen tối.

Sự thật thì khi còn giảng dạy tại Học Viện Dòng Chúa Cứu Thế Đà Lạt, Gs. Nguyễn Ngọc Lan và Lm. Đinh Khắc Tiệp đã cố xúi cho nền 'Thần học Giải phóng' phát xuất từ Nam Mỹ. Do vậy, một số vị giám mục tỏ ý lo ngại khuynh hướng cấp tiến này sẽ là mầm mống gây khủng hoảng trong lòng Giáo hội CGVN. Giám mục Đà Lạt lúc đó là Simon Hòa Nguyễn Văn Hiền đã phải cấm Lm. Nguyễn Ngọc Lan không được làm công tác mục vụ trong phạm vi giáo phận Đà Lạt (coi như phạt 'treo chén').

Sau này, đôi khi Nguyễn Ngọc Lan còn nhắc lại vụ này một cách cay cú. Chẳng hạn như ông đã viết một bài báo có nhan đề là: Một giám mục không gây không khí mũ là một thằng HÈN. Đây là thuật 'chơi chữ' sâu cay sở trường của Nguyễn Ngọc Lan: Ông ta lấy tên của Giám mục HIÊN mà bỏ chữ I (tức cây gậy) và dấu mũ trên chữ E (cái mũ) thành ra chữ HÈN !

Sự lo ngại càng lớn khi thấy Gs. Nguyễn Ngọc Lan từ Đà Lạt trở về Sài Gòn, vừa bằng ngòi bút vừa bằng hành động, đã tỏ ra đã hết sức hung hăng, tá xung hữu đột trong mọi cuộc tranh đấu chống phá chính quyền VNCH, gây xáo trộn thường xuyên ngay tại Thủ đô. Tuyệt nhiên, không ghi nhận một vị giám mục nào hoan nghênh phe nhóm Nguyễn Ngọc Lan.

Thêm vào đó, còn nhớ một lần vào năm 1973, tôi cùng với một anh bạn thân được hầu chuyện Đức Tổng Giám mục Nguyễn Văn Bình tại phòng khách tòa Tổng giám mục và tôi đã hỏi tại sao Ngài không có phản ứng gì đối với đám

linh mục thiên Cộng Minh-Cần-Từ-Tín-Lan...thì Đức Tổng giám mục trả lời ý chính như sau: Cha có quyền làm gì chứ, nhưng để yên vậy, ít ai biết tới hơn. Nếu cha có biện pháp này nọ thì lập tức họ nổi tiếng như cồn. Các đài phát thanh Giải phóng, đài Hà Nội, rồi bên Âu châu, Mĩ châu sẽ thi nhau khai thác ồn ào ngay...

Xem như thế, lời khẳng định của Quỳnh Thi rằng các giám mục vẫn nể trọng Nguyễn Ngọc Lan là không có căn cứ xác thực.

4. Tác giả Quỳnh Thi còn khẳng định: Cuối thập niên 60, đầu 70, Nguyễn Ngọc Lan đi lại, điều phối, chỉ huy phong trào đấu tranh của các Tổng hội sinh viên học sinh Miền Nam một cách công khai. Ông vẫn đi dạy hết trường này tới trường khác, từ Nam ra Trung, chẳng ai dám đụng tới. Không phải vì ông có quyền lực gì mà vì ông được dân chúng, sinh viên, học sinh, mọi giới kính trọng, yêu mến.

Quỳnh Thi không nắm vững tình hình sinh hoạt của các phong trào sinh viên học sinh tại Miền Nam. Nói vắn tắt:

Từ khoảng 1963-1966, hầu hết các phong trào sinh viên tranh đấu (đặc biệt là ở Sài Gòn) còn nằm trong tay những thành phần sinh viên quốc gia (Lê Hữu Bôi, Nguyễn Trọng Nho, Tô Lai Chánh...).

Từ khoảng 1966 tới cuối 1971: Các chi bộ Cộng Sản chi phối được Tổng Hội và một số phân khoa tại Đại học Sài Gòn (thế là xuất hiện những tên tuổi như Hồ Hữu Nhựt, Lữ Phương, Trần Triệu Luật, Nguyễn Đăng Trưng, Huỳnh Tấn Mẫm, Trịnh Đình Ban, Tôn Thất Lập, Hà Thúc Thoan, Huỳnh Thiện Kim Tuyền, Trần Thị Lan, Trần Thị Huệ, Cao Thị Quế Hương, Trầm Khiêm, Dương Văn Đầy, Nguyễn Thị Yến, Phan Nguyệt Quờn, Huỳnh Quan Thư, Hạ Đình Nguyễn, Trương Quốc Khánh, Trần Long Ẩn, học sinh Lê Văn Nuôi...

Từ cuối 1971 cho tới 30.4.1975, các chi bộ CS và các sinh viên thân Cộng hoàn toàn bị loại khỏi Tổng hội sinh viên Sài Gòn và các phân khoa.

Như vậy, vì Nguyễn Ngọc Lan chống chính quyền quốc gia, đương nhiên ông không dính dáng tới các tổ chức sinh viên quốc gia khoảng thời gian 1963 tới 1966.

Đối với các tổ chức sinh viên thân Cộng, cao lắm ông chỉ dùng chút tên tuổi của mình và chiếc áo dòng để yểm trợ cho hoạt động của những tổ chức do các chi bộ Cộng Sản thuộc Thành Đoàn điều khiển, chứ ông không có vị thế nào để 'điều phối, chỉ huy' các phong trào sinh viên học sinh thiên Cộng này. Các chi bộ Cộng Sản 'hoạt động trong lòng địch' này được lãnh đạo chặt chẽ bởi các cán bộ Cộng sản cốt cán và xuất sắc nhất (Mời đọc thêm một bài khác của Bạch Diện Thư Sinh nhan đề: Sơ Lược Tổ Chức Cộng Sản Trong Giới Học Sinh, Sinh Viên Sài Gòn Trước 1975 và Các Cán Bộ Cốt Cán Của Những Tổ Chức Đây).

Sang thời kì từ cuối 1971 tới 30.4.1975, các tổ chức sinh viên học sinh thiên Cộng hoàn toàn bị quét sạch khỏi Tổng hội SV Sài Gòn và các phân khoa, Nguyễn Ngọc Lan lại càng không có chút ảnh hưởng nào đối với Tổng Hội SV Sài Gòn và với Ban Đại diện của các phân khoa nay nằm trong tay các sinh viên khuynh hướng quốc gia.

Thực tế, Nguyễn Ngọc Lan có ảnh hưởng đối với một số rất ít sinh viên Công Giáo thân Cộng thuộc tổ chức Thanh Lao Công và Nhóm cựu học viên Dòng Chúa Cứu Thế. Nhóm Thanh Lao Công như: Đoàn Khắc Xuyên (cựu tu sĩ Phanxicô), Nguyễn Xuân Hàm, Nguyễn Xuân Phổ, Nguyễn Văn Hồng, Nguyễn Văn Ngọc ('Thời gian sau này [có thể rõ ràng từ sau Biến Cố Tết Mậu Thân, 1968], Nguyễn Văn Ngọc, sinh viên CG khoa học hoạt động năm vùng, làm TTK/TLĐ/VN [trụ sở Trung Tâm Phục Sinh, 229 Hiền Vương, Sài Gòn 3]. Sau 30/4/1975 anh làm ở Thành Đoàn Tp Sài Gòn, rồi làm Phó Trưởng Ban Tôn giáo đặc trách khối Kitô giáo [1998-2003?] trong Ban Tôn Giáo của Chính Phủ Hà Nội'. Theo Đỗ Hữu Nghiêm. Tập Thể Sinh Viên Công Giáo Việt Nam. Dunglac.org), Vũ Sĩ Hùng, Phạm Văn Phổ (Khoa học)...Nhóm cựu học viên Dòng Chúa Cứu Thế như: Vũ Sinh Hiên (Vũ Sinh Hiên là tác giả một bài ca tụng trại cải tạo Xuyên Mộc đăng trong báo Đứng Dậy của Nguyễn Ngọc Lan vào năm 1978. VS Hiên cũng là anh ruột của Vũ Đức Vượng, người gây tai tiếng một dạo trong cộng đồng người Việt tại miền Bắc Cali. Vượng đã nhiều lần được Cộng Sản Việt Nam mời về Hà Nội để tưởng thưởng chút công lao hăn mã của y), linh mục cởi áo tu Nguyễn Nghị (một vài cựu học viên Dòng Chúa Cứu Thế nói Nguyễn Nghị đã tuyên thệ nhập đảng Cộng Sản)...Kể luôn một số nữ sinh viên và học sinh CG thường xuyên sinh hoạt với Nguyễn Ngọc Lan, trong đó có cô Thanh Vân là người đến năm 1976 trở thành bà xã của ông.

5. Quỳnh Thi nói không ai đụng tới Nguyễn Ngọc Lan thì 'hơi bị' đúng, bởi vì chính quyền không nắm được bằng chứng ông đi 'khu'. Một phần cũng nhờ cái áo chùng thâm của ông bao bọc che chở cho ông. Và lại cái mạnh của chế độ tự do là ở thời bình, nhưng ngược lại, chế độ tự do trở thành rất yếu trong thời chiến, nó bó chân bó cẳng chính quyền. CS cũng là người VN cho nên họ dễ xâm nhập trà trộn, họ lại được huấn luyện cực kì kĩ lưỡng để hoạt động bí mật, để hoạt động khuyh loát chính quyền; họ dám dùng bạo lực, và mọi mảnh khoé, mọi thủ đoạn. Họ sẵn sàng bắt và tiêu diệt bất cứ ai cản trở con đường của họ hoặc ngay cả không theo họ. Trong khi đó, chính phủ VNCH phải tôn trọng luật pháp, không được bắt bớ ai nếu không có đủ bằng cứ phạm pháp. Trường hợp bắt do tình nghi, chỉ được tạm giam trong một thời gian ngắn để điều tra, nếu không đủ chứng cứ, bắt buộc phải thả ra. Thêm vào đó, chính quyền VNCH còn bị bó tay bởi các chính phủ và dư luận của các nước Âu Mỹ, nhất là Hoa Kỳ, cho nên mặc dù biết có những kẻ hoạt động cho Cộng Sản mà vẫn chỉ theo dõi mà không dám bắt giữ. Nguyễn Ngọc Lan là một trong số nhiều trí thức phản chiến ở Miền Nam được chế độ bảo vệ để họ tha hồ chống lại chế độ thời đó.

6. Ngày 18 tháng 6, 2007, trong một bài viết ngắn trên Talawas để trả lời Bs.Trần Văn Tích (Bác sĩ trưởng Phủ ĐUTƯTB, hiện cư ngụ tại Đức quốc), Quỳnh Thi vẫn nhất quyết cho rằng Nguyễn Ngọc Lan chỉ là nhà đối lập như bao nhà đối lập khác ở miền Nam. Theo Quỳnh Thi, những chính khách xô thịt, những tay buôn bán vũ khí, thuốc Tây, lương thực với Việt Cộng, những viên chức chính quyền và quân sự tham nhũng, lính ma lính kiếng, những cấp chỉ huy bỏ lính chạy ...mới là những kẻ đâm sau lưng chiến sĩ.

Chúng tôi đồng ý ngay với Quỳnh Thi khi cho rằng những kẻ buôn bán với Việt Cộng, tham nhũng, buôn lậu, lính ma lính kiếng, cấp chỉ huy bỏ lính

chạy...đều là những kẻ đâm sau lưng chiến sĩ. Thực sự là có nhiều loại người đã đâm sau lưng chiến sĩ. Ở đây chỉ nói về nhân vật Nguyễn Ngọc Lan, không mở rộng ra tới các loại người đâm sau lưng chiến sĩ khác. Trong luật pháp có nguyên tắc: không thể thấy người khác phạm pháp thì mình cũng được phép phạm pháp. Giết người hay lái xe vượt đèn đỏ...nếu bị bắt, đương sự không thể nại lí do thấy kẻ khác cũng làm như vậy được.

Như phần đầu đã trình bày, Nguyễn Ngọc Lan đã vượt quá vị trí của một nhà hoạt động đối lập theo hiến định. Nghĩa là đã thiên Cộng rõ ràng: đã làm ngơ trước mọi tội ác của CS, chỉ một chiêu cáo giác phía VNCH mục đích làm suy yếu chính quyền VNCH, đã hoạt động chống chính quyền vừa công khai vừa lén lút và đã từng bí mật ra 'khu'...Do đó, nói cho đầy đủ thì Nguyễn Ngọc Lan vừa là kẻ đâm thẳng vào mặt chiến sĩ vừa là kẻ đâm sau lưng chiến sĩ.

Sau 30 tháng 4 năm 1975

Nguyễn Ngọc Lan viết lách và ăn nói hết sức phóng túng. Ông đã gán ghép các đặc ngữ Công Giáo vào những bài viết loại trở cờ, còn gọi là loại 'ba mươi tháng tư' như: 'Tin Mừng Ngày Giải Phóng', 'Anh em ơi hãy vui mừng, đó là tin mừng cứu độ được gửi tới anh em' ('mượn' ý tên một Hiến chế lừng danh của Giáo Hội Công Giáo. Đó là Hiến Chế Gaudium et Spes: Vui Mừng và Hi Vọng). Chúa nhật đầu tiên sau ngày miền Nam bị Cộng Sản cưỡng chiếm, tức ngày 04.5.1975, Nguyễn Ngọc Lan nói trên tòa giảng nhà thờ Dòng Chúa Cứu: '... 10 giờ sáng ngày 30 tháng 4 sau bao nhiêu tháng ngày hoang mang, lo lắng, sợ hãi hay hồi hộp mong chờ. Hòa bình đã đến trên đất nước ta, hòa bình đã đến như phải đến đã đành, nhưng đặc biệt hòa bình lại đến mà không đi qua biển máu lửa, đổ nát tại Sài Gòn như mọi người đã phải lo ngại hay tiên đoán'. Rồi Chúa nhật thứ hai, ngày 11.5.1975, ông lại lên tòa giảng để ca ngợi con người Xã hội chủ nghĩa miền Bắc tốt hơn hẳn con người sống ở miền Nam: 'Thế thì, thưa anh chị em, giữa hai giới đồng bào kia, một bên mộc mạc thật thà như thế, một bên quá tinh khôn và sẵn thói chup giật, gạt găm như thế, chúng ta có thể tự hỏi: Chúa đang có mặt phía nào hơn. 'Nước Trời' đang bắt đầu tỏ hiện từ phía nào hơn' (Nguyễn Antôn. Công Giáo Miền Nam sau 30.4.75. Dân Chúa xuất bản. Trang112,113).

Nhớ lại hồi trước 1975, ông đã từng viết: 'Chúa hôm nay vẫn ở ngoài đường', 'Xin được chỗi từ Thiên đường', 'Chiến tranh của 500.000 lính Chúa Kitô', 'Chúa sắp vắc chiếu ra tòa'...

Nguyễn Ngọc Lan theo Cộng, tiếp tay cho CS xâm chiếm Miền Nam VN. Coi như ông đã 'kịp chuyển tàu'(Sức Mấy Đinh Từ Thức). Nhưng khi tàu cập bến thì ông bị Cộng Sản đá văng ra, không thương tiếc. CS dùng thứ thiệt như 'nhóm 4 tên' Minh-Cần-Từ-Bích cho chắc ăn (tức là các linh mục Huỳnh Công Minh, Trương Bá Cần, Phan Khắc Từ, Vương Đình Bích), chứ không dùng những tay ngu ngơ như ông. Sau khi ra đến số 114, tháng 12 năm 1978, CS bắt báo Đứng Dậy của ông (thối thân của Đối Diện, Đồng Dao) phải nằm xuống không được 'đứng dậy', phải chết.

Thật vậy, Nguyễn Ngọc Lan 'vinh dự' là một trong 25 nhân vật miền Nam được chọn tham quan Hội Nghị Hiệp Thương Thống Nhất đầu 9.1975 tại Hà Nội. Khi về, ai cũng khôn hồn lo trả bài, còn ông cứ tưởng bỏ như xưa cho

nên đã đại dột nói lên cả cái tốt lẫn cái chưa tốt trong bài Hà Nội Tôi Thế Đó (có kẻ 'xò lá' đọc lái ra là Hà Nội Tôi Thế Đó). Chẳng hạn như thuật lại căn nhà khi ông rời Hà Nội trước 1954 nay trở lại thấy nước vô cũ vẫn còn y nguyên... Hậu quả là Lm. Huỳnh Công Minh được phái tới gặp ông và nói: 'Thôi thì tờ Đứng Dậy đã "hoàn thành nhiệm vụ" của nó rồi, mình tính sang chuyện khác. Lãnh đạo tính nhờ anh đứng chủ bút tờ báo Thần học công giáo'. (Nguyễn Văn Lục. Nói Về Một Người Sắp Sửa Ra Đi: Nguyễn Ngọc Lan. Huongduongtxd.com).

Sau khi báo Đứng Dậy phải đình bản, cuộc sống của vợ chồng Nguyễn Ngọc Lan lâm vào hoàn cảnh bi đát. Ông đã tâm sự với nhà văn Thế Uyên: 'Tôi bây giờ còn thua cả số phận của anh nữa. Hộ khẩu thường trú của tôi là tòa soạn, bây giờ xin chuyển về nhà riêng, Công an nhất định không cho. Tôi không có hộ khẩu, không có quyền mua gạo, không được vô bệnh viện, không được di chuyển, TÔI KHÔNG CÒN HIỆN HỮU, TÔI KHÔNG CÒN CÓ MẶT TRÊN THẾ GIAN NÀY NỮA...Tôi (Thế Uyên) an ủi anh (NNL): Dù sao anh vẫn còn được tự do và vẫn còn có chị (tức Thanh Vân, vợ của NNL)' (Hồi ký của Thế Uyên. Nguyễn Văn Trung và Những Người Công Giáo Bạn Tôi. Phụ bản Tin Nhà số 4. Paris, Hè 1991. Trang 10).

Đến đó thì ông mới vỡ lẽ ra. Thế là ông quay ra chống Cộng.

Tóm lại, chúng tôi công nhận Gs. Nguyễn Ngọc Lan có trình độ và bằng cấp cao, đỗ tiến sĩ ở đại học Sorbonne với luận án về Thuyết tiến hóa (Nguyễn Văn Lục. Bđd.), có tài viết bút chiến sắc bén. Giọng văn ông đôi khi thông minh, dí dỏm, nhưng sâu cay, độc địa cho nên dễ làm cho đối phương buồn phiền, oán hận. Tư tưởng ông cấp tiến và quá lí tưởng, đến độ ảo tưởng. Còn lập trường chính trị của ông hồi đó thật sự là một chiều, bất công, phe phái, thiếu khách quan, rất bất lợi cho VNCH và đương nhiên ông trở thành kẻ có công lớn đối với Cộng sản. Ngày 28.02.2007, hai ngày sau khi Gs. Nguyễn Ngọc Lan qua đời, Trần Bạch Đằng viết bài Tiễn Biệt Anh, Anh Nguyễn Ngọc Lan. Trong đó, có đoạn tuyên dương công trạng như sau: 'Tôi nghĩ rằng nỗi buồn ấy không chỉ riêng của cá nhân tôi bởi trong phong trào đấu tranh chống Mỹ cứu nước ở thành phố Sài Gòn anh được biết đến như một người xung trận quả cảm, đồng hành với trí thức, học sinh, sinh viên, Phật tử và đồng bào nói chung, nếu chúng ta nhớ thái độ của anh đối với sự hy sinh của Nhất Chi Mai, của công nhân Hãng pin Con Ó và nổi lên cuộc chống độc diễn của Nguyễn Văn Thiệu cùng tai họa do cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ gây trên đất nước chúng ta' (vietbao.vn).

Nhận xét cuộc đời Gs. Nguyễn Ngọc Lan, thấy ông có tính bất mãn kinh niên, sống trong bất cứ môi trường nào ông cũng sẵn sàng phản kháng, khi còn tu cũng như khi cởi áo dòng ra sống ngoài đời. Gs. Nguyễn Văn Lục cũng đã lột tả tính khí ông vừa chính xác vừa rất dí dỏm: 'Tôi chỉ có một nhận xét về Nguyễn Ngọc Lan như thế này. Không ở chế độ nào mà ông không là người đối lập. Đối lập là lý lẽ đời ông. Từ chối, phủ nhận, tranh đấu, bất đồng ý kiến, chính là bản thân con người của một trí thức khuynh tả. Mai một ông đi về nhà Cha thật là nước Thiên Đàng. Ở trên ấy chỉ có sướng. Một ngày nào đó ông sẽ bực mình hỏi Chúa rằng: Tại sao tôi lại sướng như thế này?!' (

Nguyễn Văn Lục. Nói Về Một Người Sắp Sửa Ra Đi: Nguyễn Ngọc Lan.
Huongduongtxd.com).

Với cá tính như vậy, cho nên khi bị CS bạc đãi, ông không chịu được, ông ngoái cổ lại cắn vào gót chân chúng. Phản ứng như thế, đối với CS, chúng coi như là phản ứng của một con chó dại, cần phải thủ tiêu ngay. Đúng vậy, ngày 04 tháng 5 năm 1998, CS sai bọn 'ưng khuyến' kết liễu đời Gs. Nguyễn Ngọc Lan bằng cách đạp cho ông và đàn anh của ông là Lm. Chân Tín té xe Honda trên đường đi đám tang tay Cộng Sản gốc Miền Nam, bất mãn và phản tình là Nguyễn Văn Trấn (Bảy Trấn). Theo tờ Tin Nhà số 34, Tháng 7, 1998, Pháp, trang 20, thì 'Giáo sư Nguyễn gọc Lan bị bắt tình ngay tại chỗ, mất nhiều máu, đưa vào bệnh viện khâu năm mũi ở đầu và bị nứt xương vai. Chụp scanner thấy trong đầu có máu bầm...Chân Tín bị xây xát'. (Mời đọc thêm bài: 'Tạ ơn đời, tạ ơn Trời, tạ ơn từng bạn và tất cả các bạn' của Nguyễn Ngọc Lan. Tin Nhà số 35, tháng 9.1998. Trang 23).

Cuộc chiến đã lui vào dĩ vãng hơn 35 năm, nhưng những chiến sĩ đã miệt mài chiến đấu chống Cộng Sản Bắc Việt bảo vệ Miền Nam tự do sẽ còn ôm mối hận cay đắng mãi cho tới ngày xuôi tay nhắm mắt vì bị những kẻ ăn cơm quốc gia thờ ma CS này đâm sau lưng.

Thực ra, trong chiến tranh Việt Nam, có nhiều trí thức giỏi chuyên môn nhưng dường như hiểu biết về Cộng Sản rất ít, cho nên, một là đã hí hửng 'theo đóm ăn tàn', hai là đã để Cộng sản lợi dụng một cách quá dễ dàng. Trong số đó có những tên tuổi quen thuộc như: Nguyễn Hữu Thọ, Huỳnh Tấn Phát, Trương Như Tảng, Dương Quỳnh Hoa, Ngô Bá Thành...Nhóm 'Dương Văn Minh' như Hồ Ngọc Nhuận, Dương Văn Ba, Lý Quý Chung, Nguyễn Hữu Chung, Ngô Công Đức...Một số giáo sư Đại học như: Lê Văn Hào, Châu Tâm Luân, Lý Chánh Trung, Trần Kim Thạch ...Một số linh mục như Trần Tam Tỉnh (Canada), Nguyễn Đình Thi (Pháp), Vũ Hồng Khanh và Nguyễn Thế Hiến (Đức)... Đâu phải chỉ có Lm. Chân Tín và Gs. Nguyễn Ngọc Lan.

Cũng may, lúc sau này, khi phản tình, Gs. Nguyễn Ngọc Lan và Lm Chân Tín đã tìm cách nói lên sự thật.

Một khi đã phản tình và lên tiếng phê phán chống lại Cộng Sản, đương nhiên Lm. Chân Tín và Gs. Nguyễn Ngọc Lan phải chấp nhận hi sinh, phải chấp nhận đòn thù của Cộng Sản. Vì 3 tập Nhật Ký, ngày 05.8.1990, Công An tới khám xét nhà của Gs. Nguyễn Ngọc Lan và tuyên lệnh quản thúc ông 3 năm tại gia. Vì 3 Bài Giảng Sám Hối, Lm. Chân Tín bị phát vãng 3 năm ra cửa Cần Giờ. Đặc biệt nghiêm trọng là việc Gs. Nguyễn Ngọc Lan và Lm. Chân Tín bị mưu sát ngay trên đường phố Sài Gòn như đã thuật lại trên đây.

Sự phản tình của Gs. Nguyễn Ngọc Lan và Lm. Chân Tín tuy muộn màng, song vẫn hơn là không bao giờ. Lịch sử sẽ ghi nhận điều này.

Mùa chay 4/1990, tại nhà thờ Dòng Chúa Cứu Thế, đường Kỳ Đồng, Lm. Chân Tín đã giảng 3 Bài Giảng Sám Hối: Sám Hối Cá Nhân, Sám Hối Trong Lòng Giáo Hội, Sám Hối Trong Lòng Dân Tộc.

Mở đầu bài giảng Sám Hối Cá Nhân, Lm. Chân Tín nói ngay: 'Nói đến sám hối là tôi nghĩ đến tôi trước nhất'. Nói thế, nhưng ông không chính thức nói lời

sám hối về những hoạt động có lợi cho Cộng Sản của ông trước đây. Ông không đủ can đảm nói lời xin lỗi nước VNCH và đồng bào miền Nam yêu tự do. Song ông đã dám tiếp nói lên tâm tình sám hối của ông bằng cách diễn giảng quan niệm sám hối 'không phải đấm ngực khóc lóc...không phải chỉ có ân hận...', nhưng 'sám hối là đổi mới sau khi đã ân hận'. Có lẽ ông đã kín đáo ám chỉ bây giờ lời nói, hành động của ông đã khác trước, tức là ông đã đổi mới, chứng tỏ ông đã sám hối chăng? Lm.Chân Tín lặp lại quan niệm sám hối này trong bài giảng Sám Hối Trong Lòng Dân Tộc: 'Chúng ta thấy Liên Xô và các nước Đông Âu đã ân hận, đã sám hối bằng cách đổi mới'(viethoa.nl và Nguyễn Văn Trấn. Viết Cho Mẹ và Cho Quốc Hội. Tph. HCM. Trang 406).

Cũng vậy, Gs. Nguyễn Ngọc Lan, tuy không chính thức nhận lỗi như cha con cụ Vũ Đình Huỳnh và Vũ Thư Hiên trong Đêm Giữa Ban Ngày, nhưng việc viết lách của ông khác trước 180 độ, đã nói thay cho ông (3 tập Nhật Ký Nguyễn Ngọc Lan: Nhật Ký 1988, Nhật Ký 1989-1990, Nhật Ký 1990-1991, đều do Tin Nhà Paris xuất bản). Mặc dù gặp nhiều khó khăn, Gs. Nguyễn Ngọc Lan còn có thể để lại tiếng nói phản tỉnh theo cách của riêng ông, không đến nỗi như Nhất Chi Mai 'chết mới được lên lời' (nhân đề tập sách nhỏ và mỏng của Nguyễn Ngọc Lan ca ngợi nữ sinh viên Nhất Chi Mai tự thiêu cầu nguyện hòa bình).

Bạch Diện Thư Sinh

(Bổ túc và sắp xếp lại ngày 20.12.2010)

Nguồn: <https://www.vietthuc.org/v%e1%bb%81-nhan-v%e1%ba%adt-nguy%e1%bb%85n-ng%e1%bb%8dc-lan-2/>

www.vietnamvanhien.org

